

Số: /BC-HĐND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh
(trình Kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIX)

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh phân công thẩm tra Tờ trình số 396/TTr-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; sau khi nghiên cứu các văn bản, tài liệu và làm việc với cơ quan có liên quan, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất ý kiến như sau:

1. Về sự cần thiết và thẩm quyền ban hành

1.1. Sự cần thiết

Ngày 26 tháng 5 năm 2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố. Nghị định đã thay đổi căn bản cơ sở pháp lý về tổ chức và hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, đồng thời bãi bỏ các quy định liên quan đến người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố và người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố đang được thực hiện theo Nghị quyết số 111/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, một số nội dung của Nghị quyết này được xây dựng trên cơ sở Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, trong đó có các quy định về người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã. Sau khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và chấm dứt hoạt động của đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ ngày 01

tháng 6 năm 2026, nhiều nội dung của Nghị quyết số 111/2023/NQ-HĐND không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành và yêu cầu thực tiễn.

Do đó, việc ban hành Nghị quyết mới nhằm cụ thể hóa các quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ, đồng thời thay thế các nội dung không còn phù hợp của Nghị quyết số 111/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh là cần thiết, bảo đảm cơ sở pháp lý cho việc thực hiện chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách và các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh.

1.2. Thẩm quyền ban hành

Khoản 2 Điều 15 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định cụ thể mức phụ cấp của từng chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; việc kiêm nhiệm chức danh và mức phụ cấp kiêm nhiệm; số lượng, chức danh và mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

Vì vậy, việc Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết là đúng thẩm quyền.

2. Trình tự, thủ tục xây dựng Nghị quyết

Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được cơ quan chủ trì soạn thảo chuẩn bị đầy đủ theo quy định; đã tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan; được Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 291/BC-STP ngày 14 tháng 6 năm 2026. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đã có Văn bản số 421/HĐND ngày 08 tháng 6 năm 2026 thống nhất áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong xây dựng, ban hành Nghị quyết.

3. Nội dung

Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với Tờ trình, dự thảo Nghị quyết do Ủy ban nhân dân tỉnh trình với các nội dung cơ bản như sau:

3.1. Về mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

Việc quy định mức phụ cấp theo 02 loại thôn, tổ dân phố là phù hợp với quy mô dân cư, khối lượng công việc và đặc thù từng địa bàn. Theo dự thảo Nghị quyết, đối với thôn, tổ dân phố loại 1, mức phụ cấp của chức danh Bí thư Chi bộ và Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố là 3,5 lần mức lương cơ sở/tháng; Trưởng Ban công tác Mặt trận là 2,0 lần mức lương cơ sở/tháng. Đối với thôn, tổ dân phố loại 2, mức phụ cấp tương ứng là 2,9 lần và 1,7 lần mức lương cơ sở/tháng. Các mức phụ cấp này bảo đảm tương quan hợp lý giữa các chức danh, phù hợp với tính chất, trách nhiệm và khối lượng công việc được giao; đồng thời góp phần động viên đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố yên tâm công tác. Việc ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm mức khoán tương đương hệ số 1,0 lần mức lương cơ sở/thôn, tổ dân phố là phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

3.2. Về mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố theo quy định của pháp luật chuyên ngành:

Ban Pháp chế thống nhất với việc tiếp tục quy định chế độ đối với chức danh Thôn đội trưởng và nhân viên y tế thôn, tổ dân phố. Mức phụ cấp đối với Thôn đội trưởng được quy định bằng 0,7 lần mức lương cơ sở/tháng đối với thôn, tổ dân phố loại 1 và 0,55 lần mức lương cơ sở/tháng đối với thôn, tổ dân phố còn lại. Đối với nhân viên y tế thôn, tổ dân phố, mức hỗ trợ là 0,7 lần mức lương cơ sở/tháng tại các địa bàn có quy mô dân cư lớn hoặc thuộc vùng khó khăn và 0,50 lần mức lương cơ sở/tháng tại các địa bàn còn lại. Các mức hỗ trợ này phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và bảo đảm tương quan với các chức danh khác đang hoạt động ở thôn, tổ dân phố.

3.3. Về các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố:

Việc duy trì 05 chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố như hiện hành và điều chỉnh mức hỗ trợ theo hướng tăng thêm 0,3 lần mức lương cơ sở/chức danh. Theo đó, mức hỗ trợ đối với thôn, tổ dân phố loại 1 là 0,8 lần mức lương cơ sở/tháng/chức danh và đối với thôn, tổ dân phố loại 2 là 0,7 lần mức lương cơ sở/tháng/chức danh. Sự điều chỉnh này phù hợp với quy mô, khối lượng công việc của thôn, tổ dân phố sau sắp xếp, đồng thời góp phần động viên đội ngũ cán bộ đoàn thể ở thôn, tổ dân phố tích cực tham gia thực hiện nhiệm vụ tại địa bàn.

Điều chỉnh chức danh người trực tiếp tham gia hoạt động công tác đảng thành chức danh tham gia hoạt động hỗ trợ Bí thư Chi bộ và Trưởng thôn/Tổ trưởng tổ dân phố; đồng thời bổ sung chức danh tham gia hoạt động ở Tổ liên gia. Theo dự thảo Nghị quyết, mức hỗ trợ đối với các chức danh này là 1,0 lần mức lương cơ sở/tháng đối với thôn, tổ dân phố loại 1 và 0,9 lần mức lương cơ sở/tháng đối với thôn, tổ dân phố còn lại. Quy định này phù hợp với yêu cầu thực tiễn, góp phần tăng cường lực lượng hỗ trợ triển khai nhiệm vụ ở khu dân cư sau sắp xếp đơn vị thôn, tổ dân phố.

3.4. Về số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố:

Ban Pháp chế thống nhất quy định số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố là không quá 12 người/thôn, tổ dân phố, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và phù hợp với quy mô thôn, tổ dân phố sau sắp xếp.

Việc không quy định cụ thể số lượng người tham gia hoạt động ở Tổ liên gia trong Nghị quyết là phù hợp vì việc hỗ trợ được thực hiện theo cơ chế khoán theo từng thôn, tổ dân phố; địa phương căn cứ tình hình thực tế để bố trí số lượng phù hợp, bảo đảm hiệu quả hoạt động và sử dụng kinh phí đúng quy định.

3.5. Về chế độ kiêm nhiệm

Dự thảo quy định cho phép người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố; chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố được kiêm nhiệm chức danh tham gia hoạt động khác ở thôn, tổ dân phố và được hưởng 100% mức hỗ trợ của chức

danh kiêm nhiệm. Quy định này tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương trong quá trình sắp xếp, bố trí nhân sự, đồng thời phát huy hiệu quả nguồn nhân lực ở cơ sở.

Ban Pháp chế kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết quy định mức phụ cấp, việc kiêm nhiệm và mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; số lượng, chức danh, mức hỗ trợ và mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với các chức danh tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh tại Kỳ họp này.

Đồng thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quy định của Nghị quyết sau khi được ban hành và tình hình thực tế tại địa phương để kịp thời bố trí, sắp xếp số lượng người tham gia hoạt động ở thôn, tổ dân phố, Tổ liên gia bảo đảm phù hợp, đúng quy định, tránh chồng chéo nhiệm vụ, phát huy vai trò, hiệu quả của các lực lượng tham gia hoạt động ở cơ sở; đồng thời thực hiện quản lý, sử dụng kinh phí đúng quy định của pháp luật.

Kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu tham dự Kỳ họp thứ 4;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, HĐ.

**TM. BAN PHÁP CHẾ
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Nhuận